

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 30-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Xuyên,

Bà Bùi Thu Lan .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 544/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

1- Phạm Thị T, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1962, tại HP. Nơi cư trú: Thôn L, xã AT, huyện AL, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N (đã chết) và con bà Vương Thị H, sinh năm 1939; bị cáo có chồng là Phùng Văn Đ (đã ly hôn) có 2 con lớn sinh 1983, nhỏ sinh 1984; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2012/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử 48 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt 10.000.000đ (mười triệu đồng), tiền sự: Không; bị cáo Phạm Thị T bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 10 năm 2018; tạm giam từ ngày 22 tháng 10 năm 2018, có mặt tại phiên tòa.

2- Bùi Văn T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 1973, tại HP. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã MT, huyện KT, thành phố HP; Nơi cư trú: Thôn L, xã AT, huyện AL, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi

Đình T, sinh năm 1947 và con bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1952; bị cáo có vợ là Bùi Thị H có 01 con sinh 2007; tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 907 ngày 21 tháng 5 năm 1998 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt 7 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2008/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2008 của Tòa án nhân dân thị xã MC, tỉnh QN xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (đều xóa án tích); tiền sự: Không; bị cáo Bùi Văn T bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 10 năm 2018; tạm giam từ ngày 22 tháng 10 năm 2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại khu vực thôn K, xã QT, huyện AL, thành phố HP, Công an huyện An Lão kiểm tra hành chính đối với Âu Thanh S và Phạm Văn B phát hiện và thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Âu Thanh S đang mặc 02 gói nhỏ kích thước (0,5 x 02)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tổ công tác Công an huyện An Lão lập biên bản và niêm phong vật chứng.

Qua đấu tranh tại cơ quan điều tra Âu Thanh S và Phạm Văn B khai nhận: Sáng ngày 10 tháng 10 năm 2018, Âu Thanh S và Phạm Văn B đi đến nhà Phạm Thị T mua ma túy về để sử dụng. Tại nhà của Phạm Thị T, Âu Thanh S bảo với Phạm Thị T: “Chị bán em 04 (bốn) cái” và đưa cho Phạm Thị T 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Phạm Thị T đưa cho Âu Thanh S 04 gói ma túy. Âu Thanh S và Phạm Văn B về khu vực thôn K, xã QT sử dụng 02 gói ma túy còn lại 02 gói Âu Thanh S để trong túi áo ngực bên trái đang mặc đi về thì bị tổ công tác của Công an huyện An Lão bắt giữ, lập biên bản và niêm phong tang vật.

Khoảng 7 giờ 15 phút ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại khu vực đường 360 thuộc thôn K, xã QT, huyện AL, thành phố HP, Công an huyện An Lão kiểm tra hành chính đối với Âu Thanh S và Nguyễn Văn T phát hiện và thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Âu Thanh S đang mặc 02 gói nhỏ kích thước (0,5 x 1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tổ công tác Công an huyện An Lão lập biên bản và niêm phong vật chứng.

Qua đấu tranh tại cơ quan điều tra Âu Thanh S và Nguyễn Văn T khai nhận: Sáng ngày 16 tháng 10 năm 2018, Âu Thanh S và Nguyễn Văn T đi đến nhà Phạm Thị T mua ma túy về để sử dụng. Tại nhà của Phạm Thị T, Âu Thanh S và Nguyễn Văn T gặp Bùi Văn T đứng trong nhà của Phạm Thị T. Âu Thanh S bảo với Bùi Văn T: “Anh ơi bán cho em 02 (hai) cái” và đưa cho Bùi Văn T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Bùi Văn T nhận tiền và đưa cho Âu Thanh S 02 gói ma túy. Âu Thanh S và Nguyễn Văn T về đoạn đường 360 thuộc khu vực thôn K, xã QT thì bị

tổ công tác của Công an huyện An Lão bắt giữ, lập biên bản và niêm phong tang vật.

Khoảng 7 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại khu vực bãi đất trống sau nhà thi đấu thuộc tổ dân phố HX, thị trấn AL, huyện AL, Tổ công tác Công an huyện An Lão tiến hành kiểm tra hành chính đối với Phạm Văn B và Bùi Văn K, Tổ công tác Công an huyện An Lão thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Phạm Văn B đang mặc 01 gói giấy màu trắng kích thước (1,5 x 0,5)cm bên trong có chất bột màu trắng; 01 bơm kim tiêm loại 3ml, 01 tờ giấy trắng kích thước (03 x 03)cm.

Phạm Văn B và Bùi Văn K khai nhận: Sáng ngày 16 tháng 10 năm 2018 rủ nhau đến nhà Phạm Thị T mua ma túy về sử dụng, Phạm Văn B và Bùi Văn K đến nhà Phạm Thị T gặp Bùi Văn T đang ngồi trong nhà Phạm Thị T gần cửa sổ. Phạm Văn B có nói với Bùi Văn T “Lấy cho em 2 cái” (có nghĩa B hỏi mua 2 gói ma túy) Phạm Văn B đưa cho Bùi Văn T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Bùi Văn T nhận tiền và lấy 02 gói ma túy đưa cho Phạm Văn B. Phạm Văn B và Bùi Văn K đi về khu vực bãi đất trống phía sau nhà thi đấu thuộc khu HX, thị trấn AL, huyện AL, tại đây Phạm Văn B sử dụng hết 01 gói ma túy thì bị Công an bắt giữ lập biên bản thu giữ tang vật là 01 gói ma túy còn lại.

Khoảng 6 giờ ngày 17 tháng 10 năm 2018 Công an huyện An Lão phát hiện bắt quả tang Phạm Thị T trên tay phải đang cầm 01 ví da màu đen kích thước (19 x 9,5 x 2)cm bên trong có 01 túi nilong màu trắng kích thước (5,8 x 4)cm chứa chất bột màu trắng và số tiền 31.500.000đ (ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền mua bán ma túy.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị T thu giữ:

Tại bàn uống nước kê dưới cửa sổ sát tường hướng Đông Bắc:

- 01 ví nhựa màu vàng kích thước (18 x 12 x 6)cm bên trong có 147.000đ (một trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) và 01 túi nilon màu trắng được hàn kín chứa cục bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu M3).

- 01 chai thủy tinh dán nhãn ROYAL loại 700ml có nút chai bằng nhựa đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa (loại ống hút uống nước) màu đỏ dài 20cm, một lỗ gắn một ống tẩu thủy tinh.

- Dưới bàn uống nước có 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (6 x 4,5)cm bên trong chứa cục bột màu trắng; 16 gói giấy màu trắng đều có kích thước (0,6 x 1,5)cm bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong, ký hiệu M4); 01 con dao lam in chữ LORD; 10 tờ giấy trắng đều có kích thước (3 x 3)cm.

Trên thành cửa sổ hướng Đông Bắc thu 01 cân tiểu ly màu đen bạc kích thước (8 x 5,5 x 1,5)cm loại 200 x 0,01g.

Trên đệm kê tại góc phòng tường bên trái cửa sổ (hướng từ trong ra ngoài):

- 07 gói giấy màu trắng đều có kích thước (0,6 x 1,5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong ký hiệu là M5).

- 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu kích thước (2,5 x 9)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong ký hiệu là M6)

Quá trình bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Văn T Công an huyện An Lão thu giữ của Bùi Văn T số tiền 1.991.000đ (một triệu chín trăm chín mươi một nghìn đồng) và 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 569/KLGĐ(Đ6) ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Âu Thanh S ngày 10 tháng 10 năm 2018 là ma túy có khối lượng 0,0213g là loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 566/KLGĐ(Đ6) ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Âu Thanh S ngày 16 tháng 10 năm 2018 là ma túy có khối lượng 0,0201g là loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 565/KLGĐ(Đ6) ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn B ngày 16 tháng 10 năm 2018 là ma túy có khối lượng 0,04g là loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 568/KLGĐ(Đ6) ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- + Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,9226 gam, là loại Methamphetamine.

- + Mẫu chất bột (mẫu M3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,7524 gam, là loại Heroine.

- + Mẫu chất bột (mẫu M4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,5034 gam, là loại Heroine.

- + Mẫu chất bột (mẫu M5) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3276 gam, là loại Heroine.

- + Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M6) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1439 gam, là loại Methamphetamine

Tổng số khối lượng chất ma túy Công an huyện An Lão thu giữ tại nơi ở của Phạm Thị T và Bùi Văn T vào ngày 17 tháng 10 năm 2018 là 8,5834 gam Heroine và 3,0665gam Methamphetamine

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09 và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Thị T, Bùi Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T khai do nghiện ma túy, bị cáo T có nói với T giúp T cùng bán ma túy cho các người nghiện ma túy khác kiếm lời, T được T cho sinh hoạt cùng nhà và cho ma túy sử dụng. T đồng ý. T thường sang đường tàu Trần Nguyên Hãn thuộc Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua ma túy của một người không quen biết về chia nhỏ để bán cho con nghiện khác. Ngày 10 tháng 10 năm 2018 và ngày 16 tháng 10 năm 2018 Phạm Thị T và Bùi Văn T có bán ma túy cho các người nghiện như trên. Ngoài ra Phạm Thị T và Bùi Văn T còn bán cho các người nghiện khác nhưng không nhớ cụ thể.

Tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão kết luận bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 12 năm đến 13 năm tù. Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 11 năm đến 12 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Thị T và Bùi Văn T. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ theo biên bản giao nhận ngày 27 tháng 3 năm 2019; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 33.638.000đ (ba mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng) thu giữ của Phạm Thị T và Bùi Văn T. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão

thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản khám xét khẩn cấp nhà của Phạm Thị T, phù hợp với bản kết luận giám định số 569/KLGD(Đ6); 566/KLGD(Đ6); 565/KLGD(Đ6) và 568/KLGD(Đ6) ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng cũng như tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ, ngày 10 tháng 10 năm 2018 bị cáo Phạm Thị T có hành vi bán ma túy trái phép cho Âu Thanh S và Phạm Văn B 04 gói ma túy với số tiền là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Khoảng 6 giờ 30 ngày 16 tháng 10 năm 2018 Bùi Văn T bán ma túy cho Âu Thanh S và Nguyễn Văn T 02 gói ma túy với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); Khoảng 7 giờ cùng ngày 16 tháng 10 năm 2018 Bùi Văn T bán ma túy cho Phạm Văn B và Bùi Văn K 02 gói ma túy với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Tổng số khối lượng chất ma túy Công an huyện An Lão thu giữ tại nơi ở của Phạm Thị T và Bùi Văn T vào ngày 17 tháng 10 năm 2018 là 8,5834 gam Heroine và 3,0665 gam Methamphetamine. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết tăng nặng định khung: “b) *Phạm tội 02 lần trở lên*”; “c) *Đối với 02 người trở lên*”; “i) *Heroine,..., Methamphetamine,...có khối lượng từ 05gam đến dưới 30 gam*” theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Phạm Thị T là người khởi xướng và cũng là người trực tiếp đi mua ma túy về cùng với Bùi Văn T chia nhỏ và cùng bán cho các người nghiện khác, Phạm Thị T giữ vai trò thứ nhất nên mức hình phạt cao hơn so với Bùi Văn T

- Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Thị T có 01 tiền án tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2012/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử 48 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng), đến nay vẫn chưa thi hành hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này được coi là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Văn T

không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét hành vi của bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Nó trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T đều là đối tượng nghiện hút ma túy, có nhân thân xấu. Pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly các bị cáo một thời gian và xử bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T mức án như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão tại phiên tòa hôm nay là đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T hoàn cảnh hiện nay không có công việc và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng:

[8] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 3 năm 2019.

[9] Đối với số tiền 33.638.000đ (ba mươi một triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng) thu giữ của Phạm Thị T và Bùi Văn T. Xét đây là khoản tiền Phạm Thị T và Bùi Văn T mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Đối với người bán ma túy cho Phạm Thị T tại đường tàu Trần Nguyên Hãn, thành phố Hải Phòng do chưa có căn cứ xác định thông tin về người này nên Công an huyện An Lão tách ra xử lý sau.

[11] Trong vụ án còn đối tượng Âu Thanh S, Phạm Văn B, Nguyễn Văn T và Bùi Văn K là người nghiện mua ma túy nhưng đều chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không xử lý hình sự.

- Về án phí:

[12] Bị cáo Phạm Thị T và Bùi Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự

- *Xử phạt*: Phạm Thị T 13 (mười ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 17 tháng 10 năm 2018.

Căn cứ vào điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- *Xử phạt*: Bùi Văn T 12 (mười hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 17 tháng 10 năm 2018.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về vật chứng:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 33.680.000đ (ba mươi ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Phạm Thị T và Bùi Văn T theo giấy nộp tiền ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Kho bạc Nhà nước huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong 04 bì thư số 565/2018/PC54; 566/2018/PC54; 568/2018/PC54; 569/2018/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- 01 bơm kim tiêm loại 3ml; 01 tờ giấy trắng kích thước (3 x 3)cm; 01 ví da màu đen kích thước 19 x 9,5 x 2 cm; 01 ví nhựa màu đỏ vàng kích thước 18 x 12 x 6 cm; 01 cân tiểu ly màu đen bạc kích thước 8 x 5,5 x 1,5 cm; 01 con dao lam trên thân dao in chữ LORD; 10 tờ giấy trắng cùng kích thước 3 x 3 cm; 01 chai thủy tinh dán nhãn ROYAL loại 700ml có nắp chai bằng nhựa đục 02 lỗ gắn ống nhựa màu đỏ dài 20cm và bầu thủy tinh; 01 ví da màu nâu.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27 tháng 3 năm 2019).

Về án phí: Bị cáo Phạm Thị T, bị cáo Bùi Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Bùi Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện An Lão;
- Những người tham gia tổ tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Nguyễn Văn Hải